

QUY CHẾ

phối hợp giữa Ban Nội chính Thành ủy với Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố;
 - Căn cứ Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 01/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Nội chính Thành ủy;
 - Căn cứ Quyết định số 15-QĐ/TU ngày 01/7/2025 của Thành ủy Hải Phòng thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân thành phố;
 - Xét đề nghị của Ban Nội chính Thành ủy và Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố,
- Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Thành ủy với Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố trong thực hiện công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi phối hợp

- Quy chế này quy định mối quan hệ phối hợp công tác giữa Ban Nội chính Thành ủy với Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố (gọi tắt là hai bên).
- Hai bên phối hợp để thực hiện nhiệm vụ trong công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp; thực hiện nhiệm vụ khác do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố giao.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

- Phối hợp công tác trên cơ sở chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, chủ trương chỉ đạo của Ban Nội chính Trung ương và Đảng ủy Chính phủ trên cơ sở thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- Hoạt động phối hợp bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên; tích cực, chủ động hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ nhau hoàn thành nhiệm vụ.

3. Những văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai bên được thực hiện, quản lý theo đúng chế độ bảo mật thông tin, tài liệu và các quy định khác của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Nghiên cứu, đề xuất Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố những chủ trương, giải pháp, đề án, chương trình kiểm tra, giám sát liên quan đến lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp; thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp. Nghiên cứu, đề xuất đồng chí Bí thư Thành ủy tiếp đảng viên và công dân theo quy định của Trung ương và Thành ủy.

2. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương và Thành ủy, chính sách pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

3. Thẩm định hoặc tham gia ý kiến đối với các đề án có liên quan đến lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp trước khi ban hành hoặc trình Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố ban hành.

4. Thống nhất đề xuất chủ trương, định hướng xử lý các vụ án, vụ việc thuộc diện theo dõi, chỉ đạo xử lý của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố, Đảng ủy Ủy ban ban nhân dân thành phố và những vấn đề đột xuất, nổi cộm, nghiêm trọng, phức tạp trên địa bàn thành phố liên quan đến an ninh, trật tự, đối ngoại theo quy định của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy.

5. Cung cấp, trao đổi thông tin về cán bộ thuộc diện Thành ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm hoặc có khiếu nại, tố cáo, phản ánh liên quan đến lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp; dấu hiệu vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện qua công tác xử lý đơn thư, kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp, về các vụ án, vụ việc theo quy định của Trung ương, Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố.

7. Nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm, tổ chức các cuộc họp, tọa đàm, tập huấn nghiệp vụ về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố giao.

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp

1. Ban Nội chính Thành ủy

a) Khi thực hiện nhiệm vụ công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp quy định tại Điều 3 Quy chế này hoặc thực hiện nhiệm vụ khác do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố giao, nếu có vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố thì đề nghị phối hợp thực hiện.

b) Trao đổi với Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố những thông tin mà Ban Nội chính Thành ủy nắm được:

- Tình hình liên quan công tác bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; các dấu hiệu tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm pháp luật, phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc diện quản lý của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- Những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện nhiệm vụ liên quan công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thông tin, tài liệu khác cần thiết để Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố nghiên cứu phục vụ yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng chính quyền, thi hành pháp luật và cải cách hành chính.

c) Chủ trì hoặc phối hợp Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương và Thành ủy, chính sách pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp liên quan trách nhiệm của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố. Chủ trì hướng dẫn thực hiện các quy định của Đảng liên quan công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

d) Chủ trì hoặc phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất đánh giá và định hướng xử lý, theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc xử lý: các

vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế, lãng phí, tiêu cực thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, chỉ đạo xử lý, Ban Nội chính Thành ủy theo dõi, đôn đốc xử lý; những vụ án, vụ việc khác nghiêm trọng, phức tạp, có vướng mắc trong quá trình xử lý; những vấn đề đột xuất, nổi cộm, nghiêm trọng, phức tạp trên địa bàn thành phố liên quan đến an ninh, trật tự, đối ngoại theo quy định của Trung ương và Thành ủy; thống nhất đánh giá những vụ việc, đơn thư cần đề xuất đồng chí Bí thư Thành ủy tiếp đảng viên và công dân theo quy định của Trung ương và Thành ủy.

đ) Tham gia ý kiến vào các chương trình, đề án, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận, quy chế, quy định, kế hoạch... của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp theo đề nghị của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

e) Định kỳ (6 tháng, hằng năm) hoặc khi có tình hình đột xuất, phối hợp Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất xác định những vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế, lãng phí, tiêu cực; những vụ án, vụ việc có vướng mắc trong quá trình xử lý; những vấn đề đột xuất, nổi cộm, nghiêm trọng, phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự, đối ngoại cần đưa vào diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố theo dõi, chỉ đạo xử lý.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố

a) Phối hợp với Ban Nội chính Thành ủy thực hiện nhiệm vụ công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp quy định tại Điều 3 Quy chế này hoặc thực hiện nhiệm vụ khác do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố giao theo đề nghị của Ban Nội chính Thành ủy.

b) Trao đổi với Ban Nội chính Thành ủy những thông tin sau:

- Tình hình liên quan thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng chính quyền, thi hành pháp luật và cải cách hành chính, các dự án kinh tế - xã hội khi Ban Nội chính Thành ủy có yêu cầu cần nghiên cứu để tham mưu phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố liên quan lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

- Tiến độ xử lý, những khó khăn vướng mắc trong quá trình xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế, lãng phí, tiêu cực thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, chỉ đạo xử lý, Ban Nội chính Thành ủy theo dõi,

đôn đốc xử lý; tiến độ giải quyết, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết các vụ việc, đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, đông người, kéo dài; tiến độ xử lý các vụ án, vụ việc có vướng mắc; tiến độ xử lý, những khó khăn vướng mắc trong quá trình xử lý những vấn đề đột xuất, nổi cộm, nghiêm trọng, phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự, đối ngoại.

- Tình hình và dấu hiệu tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm pháp luật, phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn bao gồm các chức danh không thuộc diện quản lý của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thông tin, tài liệu khác cần thiết để Ban Nội chính Thành ủy nghiên cứu phục vụ yêu cầu chỉ đạo của Thường trực Thành ủy và Ban Nội chính Trung ương.

c) Chủ trì hoặc phối hợp Ban Nội chính Thành ủy hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương và Thành ủy, chính sách pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố.

d) Chủ trì hoặc phối hợp với Ban Nội chính Thành ủy thống nhất đánh giá và định hướng xử lý, theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc xử lý: các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, kinh tế, tiêu cực thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, chỉ đạo xử lý, Ban Nội chính Thành ủy theo dõi, đôn đốc xử lý; những vụ án, vụ việc khác nghiêm trọng, phức tạp, có vướng mắc trong quá trình xử lý; những vấn đề đột xuất, nổi cộm, nghiêm trọng, phức tạp trên địa bàn thành phố liên quan đến an ninh, trật tự, đối ngoại theo quy định của Trung ương và Thành ủy; thống nhất đánh giá những vụ việc đơn thư cần đề xuất đồng chí Bí thư Thành ủy tiếp đảng viên và công dân theo quy định của Trung ương và Thành ủy.

đ) Tham gia ý kiến vào các chương trình, đề án, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận, quy chế, quy định, kế hoạch, báo cáo... của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp theo đề nghị của Ban Nội chính Thành ủy.

e) Định kỳ (6 tháng, hằng năm) hoặc khi có tình hình đột xuất, phối hợp Ban Nội chính Thành ủy thống nhất xác định những vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; những vụ án, vụ việc có vướng mắc trong quá trình xử lý; những vấn đề đột xuất, nổi cộm, nghiêm trọng, phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự, đối ngoại cần đưa vào diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng,

lãng phí, tiêu cực thành phố theo dõi, chỉ đạo hoặc Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố quan tâm chỉ đạo xử lý.

3. Ngoài những nội dung phối hợp nêu trên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, khi có nội dung khác cần phối hợp, lãnh đạo hai bên trao đổi, phối hợp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên. Việc trao đổi thông tin bảo đảm bí mật, kịp thời, chính xác.

Điều 5. Phương pháp phối hợp

1. Cử cán bộ phối hợp hoặc dự họp: Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, bên yêu cầu chủ động gửi văn bản đề nghị bên được yêu cầu cử cán bộ tham gia; bên được yêu cầu cử cán bộ tham gia đúng thành phần đã thống nhất với bên yêu cầu.

2. Trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu, tham gia ý kiến:

a) Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của mình hoặc thực hiện nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, hai bên trao đổi, cung cấp cho nhau những thông tin, tài liệu đã được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp; nếu có phát sinh thì thông báo kịp thời để bên kia phối hợp thực hiện hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết.

b) Khi cần lấy ý kiến tham gia, bên có yêu cầu chủ động gửi văn bản kèm theo tài liệu cho bên được yêu cầu để chủ động chuẩn bị ý kiến tham gia. Trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản và tài liệu, bên được yêu cầu phải trả lời bằng văn bản cho bên yêu cầu; nếu quá thời gian nêu trên mà không có ý kiến trả lời thì coi như nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề được lấy ý kiến. Trường hợp phức tạp, cần phải có thêm thời gian, bên được yêu cầu phải thông báo bằng văn bản cho bên yêu cầu biết trước khi hết thời hạn. Đối với những vấn đề cần lấy ý kiến tham gia gấp, đột xuất hai bên có phương thức trao đổi riêng từng trường hợp cụ thể và bảo đảm tính bí mật.

3. Tổ chức các cuộc họp:

a) Đối với những vấn đề quan trọng hoặc phức tạp cần trực tiếp trao đổi thảo luận, thống nhất thì bên yêu cầu chủ trì tổ chức họp đại diện hai bên trước khi quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định; bên yêu cầu có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu cho bên được yêu cầu trước 05 ngày làm việc để phục vụ cuộc họp. Bên được yêu cầu cử người dự họp đúng thành phần; ý kiến phát biểu của người dự họp được coi là ý kiến của bên được yêu cầu.

b) Nếu hai bên còn có ý kiến khác nhau thì bên yêu cầu báo cáo đầy đủ bằng văn bản các ý kiến đó để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Trường hợp cấp bách, hai bên có thể trực tiếp trao đổi hoặc thông tin qua

hình thức khác bảo đảm kịp thời trao đổi những vấn đề nảy sinh để thống nhất phối hợp hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết, song phải bảo đảm các quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước.

5. Tùy từng nội dung, Ban Nội chính Thành ủy có thể phối hợp trực tiếp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố và thông báo về việc phối hợp đó để Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố nắm được.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Đồng chí Bí thư Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố và đồng chí Trưởng Ban Nội chính Thành ủy có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy chế.

2. Ban Nội chính Thành ủy phân công đồng chí lãnh đạo ban; Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố phân công đồng chí ủy viên Đảng ủy, Chánh Văn phòng ủy ban nhân dân thành phố làm đầu mối phối hợp thực hiện Quy chế.

3. Ban Nội chính Thành ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, các cấp ủy, tổ chức đảng liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này; định kỳ sơ kết việc thực hiện với hình thức phù hợp.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh Ban Nội chính Thành ủy và Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn.

Điều 7. Chế độ giao ban và báo cáo

1. Hằng năm hoặc khi cần thiết, hai bên tổ chức giao ban luân phiên để đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm, bàn kế hoạch, biện pháp thực hiện Quy chế phối hợp trong thời gian tiếp theo.

2. Bên chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần giao ban và tổng hợp, báo cáo Thường trực Thành ủy.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Chính phủ (để báo cáo),
- Ban Nội chính Trung ương, Văn Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các ban Thành ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Đỗ Mạnh Hiến

